

Số: 1072/BC-UBND

TP. Lạng Sơn, ngày 17 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Kết luận thanh tra số 2318/KL-TTCP
ngày 23/12/2019 của Thanh tra Chính phủ**

Kính gửi: Tổ kiểm tra thực hiện Kết luận 318/KL-TTCP ngày 23/12/2019 của Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 587/QĐ-TTCP ngày 20/10/2023 của Tổng Thanh tra Chính phủ về kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra số 2318/KL-TTCP ngày 23/12/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ và Văn bản ngày 01/11/2023 của Tổ kiểm tra theo Quyết định số 587/QĐ-TTCP ngày 20/10/2023, thông báo lịch làm việc.

UBND thành phố Lạng Sơn báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra số 2318/KL-TTCP (từ khi Kết luận thanh tra ban hành đến thời điểm báo cáo) như sau:

I. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO; THANH TRA VÀ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG.

1. Công tác ban hành văn bản: Từ 01/01/2020 đến nay UBND thành phố đã ban hành 22 văn bản có liên quan để chỉ đạo nâng cao công tác tiếp công dân giải quyết đơn thư trên địa bàn thành phố Lạng Sơn.

Kết quả thực hiện: Đã thực hiện xong.

(Chi tiết tại Biểu số 01)

2. Công tác tiếp công dân: UBND thành phố không có nội dung.

3. Công tác xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại tố cáo: UBND thành phố có nội dung “*Trong giải quyết khiếu nại, tố cáo không có báo cáo kết quả kiểm tra xác minh của người được giao xác minh*”.

Rút kinh nghiệm từ tồn tại hạn chế được chỉ ra tại Kết luận Thanh tra, UBND TP đã ban hành các văn bản nhằm chấn chỉnh, khắc phục, tăng cường giải quyết các đơn thư của công dân đảm bảo trình tự, thủ tục, thời gian theo Luật định.

Hàng tháng vào ngày mùng 10, Chủ tịch UBND thành phố chủ trì tổ chức họp giao ban công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn thư, kịp thời nắm bắt, chỉ đạo, đôn đốc Ban tiếp công dân thành phố, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn,

Chủ tịch UBND phường, xã giải quyết kịp thời các đơn tồn trong kỳ. Ban hành thông báo kết luận chỉ đạo thực hiện.

Từ thời điểm tháng 01/01/2020 đến nay UBND thành phố thụ lý giải quyết 193 đơn. Trong đó có: 176 khiếu nại, 17 tố cáo. Do số lượng đơn thu nhiều do đó UBND thành phố thống kê các đơn thuộc thẩm quyền giải quyết và công cấp 10 báo cáo báo cáo kết quả kiểm tra xác minh của người được giao xác minh.

Kết quả thực hiện: Đã thực hiện xong.

(Chi tiết tại Biểu số 02)

4. Về công tác thanh tra:

- “ *Chánh thanh tra huyện chưa chủ động ban hành Quyết định thanh tra để thực hiện các cuộc thanh tra theo thẩm quyền*”

Từ thời điểm tháng 01/01/2020 đến nay, Chánh thanh tra thành phố ban hành 01 Quyết định thanh tra đối với 01 đơn vị.

- “*Quá trình tiến hành một cuộc thanh tra chưa thực hiện đầy đủ các quy định về trình tự thủ tục; tiến độ thực hiện còn chậm so với kế hoạch tiến hành thanh tra; Thực hiện quá thời hạn thanh tra nhưng không có quyết định điều chỉnh*”

Rút kinh nghiệm từ nội dung kết luận Thanh tra đã chỉ ra, UBND thành phố đã chỉ đạo Thanh tra thành phố thực hiện đảm bảo về trình tự thủ tục khi tiến hành một cuộc thanh tra. Tuy nhiên do số lượng biên chế được giao cho Thanh tra thành phố ít, trong khi khối lượng đơn thư phát sinh nhiều, ngoài ra phải thực hiện một số nội dung công việc khác phát sinh khác yêu cầu tiến độ do đó cũng làm ảnh hưởng đến thời gian tham gia đoàn thanh tra.

Từ thời điểm tháng 01/01/2020 đến thời điểm báo cáo Thanh tra thành phố được giao thực hiện 17 đoàn thanh tra. Trong quá trình thực hiện có 06 đoàn đảm bảo kế hoạch đề ra; 11 đoàn tiến độ thực hiện còn chậm so với kế hoạch.

- “ *Việc mở sổ theo dõi thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra chưa được thực hiện đầy đủ theo quy định*”

Rút kinh nghiệm từ nội dung Kết luận Thanh tra đã chỉ ra Thanh tra thành phố đã lập sổ theo dõi các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra.

Kết quả thực hiện: Đã cơ bản thực hiện xong.

(Chi tiết tại Biểu số 03)

5. Về công tác phòng chống tham nhũng:

- “*Việc thực hiện kê khai tài sản thu nhập của đơn vị không ký các trang; không đầy đủ thông tin chung về con cái, chưa mô tả đầy đủ thông tin về tài sản về đất đai*”.

UBND thành phố đã ban hành quyết định phê duyệt các đối tượng có nghĩa vụ phải kê khai tài sản. Từ thời năm 2020 đến hết năm 2022, có 935 người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản (Năm 2020: 462 trường hợp; Năm 2021: 233 trường hợp; Năm 2022: 240 trường hợp). UBND thành phố đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn (Thanh tra thành phố, Nội Vụ) tham mưu văn bản hướng dẫn người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu của bản kê khai tài sản trong năm 2020, 2021, 2022.

- “ Việc thực hiện chuyển đổi vị trí vị trí công tác còn ít, không đúng theo kế hoạch”

UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Từ năm 2020 đến nay, UBND thành phố đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 36 trường hợp (năm 2021: 13 trường hợp; năm 2022: 19 trường hợp; năm 2023: 04 trường hợp)

Kết quả thực hiện: Đã thực hiện xong.

(Chi tiết tại Biểu số 04)

II. CÔNG TÁC GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG CÁC DỰ ÁN

1. Công tác thu hồi đất, giao đất thực hiện dự án

- “ Không lập phương án tổng thể về bồi thường, giải phóng mặt bằng; không thông báo cho người đang sử dụng đất biết về lý do thu hồi, thời gian và kế hoạch di chuyển, phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án nhưng Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Lạng Sơn vẫn tham mưu trình UBND tỉnh ban hành quyết định thu hồi đất thực hiện dự án là vi phạm các quy định tại khoản 1, 3, 4, 6 và 7 Điều 130 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ.

Quyết định thu hồi đất nhưng không ghi rõ về diện tích cụ thể đối với từng thửa đất, nội dung thu hồi chung cho tất cả các thửa đất là vi phạm Khoản 5, Điều 130 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ.

Quyết định thu hồi đất nhưng không ghi rõ về diện tích cụ thể đối với từng thửa đất, nội dung thu hồi chung cho tất cả các thửa đất là vi phạm Khoản 5, Điều 130 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 và điểm d, khoản 1 Điều 53 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP của Chính phủ. Việc thực hiện công khai kiểm đếm không xác định rõ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi trên tổng diện tích đất nông nghiệp của các hộ gia đình cá nhân đang sử dụng để làm căn cứ xét duyệt, bố trí tái định cư cho các hộ dân”

UBND thành phố đã chỉ đạo tổ chức thực hiện việc kiểm đếm, kết quả giải trình cho thấy: Thời điểm tổ chức triển khai thực hiện dự án Khu đô thị Phú Lộc I và IV là năm 2003, đang áp dụng các quy định của Luật Đất đai năm 1993 và Luật sửa đổi năm 2001, Nghị định số 22/1998/NĐ-CP ngày 24/4/1998 của Chính phủ và các văn bản có liên quan khác. Khi ban hành quyết định thu hồi và giao đất để thực hiện dự án là tháng 6/2004 (DA Phú Lộc I) và tháng 5/2004 (dự

án Phú Lộc IV), lúc này Luật Đất đai năm 2003 (có hiệu lực ngày 01/7/2004), Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 và Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ chưa có hiệu lực thi hành.

Theo quy định từ Điều 32 đến Điều 34, Nghị định số 22/1998/NĐ-CP thì không quy định cụ thể về việc phải lập *Phương án tổng thể về bồi thường, giải phóng mặt bằng; thông báo cho người đang sử dụng đất biết về lý do thu hồi, thời gian và kế hoạch di chuyển trước khi ban hành quyết định thu hồi đất*. Tại Khoản 1, Điều 34, Nghị định số 22/1998/NĐ-CP quy định: "*1. Khi có quyết định thu hồi đất, Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo lập hội đồng đền bù thiệt hại giải phóng mặt bằng. Trường hợp cần thiết phải sớm giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án thì có thể thành lập hội đồng đền bù trước khi có quyết định thu hồi đất...*"; Nghị định số 22/1998/NĐ-CP cũng không quy định UBND cấp huyện phải ban hành quyết định thu hồi đất đối với từng thửa đất của từng hộ gia đình.

Dự án Khu đô thị Phú Lộc II, III và Dự án các Nút giao thông khu đô thị Phú Lộc: UBND tỉnh ban hành Quyết định thu hồi đất giao cho Nhà đầu tư thực hiện Dự án đều sau ngày 01/7/2004 (ngày Luật Đất đai năm 2003 có hiệu lực). Tại thời điểm ban hành các quyết định thu hồi đất (năm 2004 - 2005) là thời điểm chuyển tiếp giữa việc thực hiện Luật Đất đai năm 1993 và Luật Đất đai năm 2003 và các văn bản hướng dẫn thi hành và mỗi dự án UBND tỉnh đều ban hành Quyết định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, trong đó thể hiện đầy đủ các nội dung tổng thể về việc tổ chức triển khai thực hiện dự án trước khi ban hành Quyết định thu hồi đất và về bản chất không làm thay giá trị bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, các hộ đã được giải quyết đảm bảo các quyền lợi của mình đúng quy định. Tuy nhiên, việc không lập phương án tổng thể về bồi thường, giải phóng mặt bằng, không ban hành Quyết định thu hồi đất riêng đối với từng hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng dự án là do UBND thành phố chưa nghiên cứu đầy đủ, cập nhật kịp thời để tham mưu thực hiện dẫn đến hạn chế, thiếu sót trong quá trình thực hiện trình tự, thủ tục thu hồi đất đã được nêu ra tại Kết luận thanh tra.

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 42, Luật Đất đai năm 2003 và Khoản 1, Điều 10, Nghị định số 197/2004/NĐ-CP thì trường hợp bị thu hồi đất nông nghiệp được bồi thường bằng tiền (*không bồi thường bằng đất nông nghiệp cùng mục đích*) sẽ được hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất, hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm theo quy định tại Điều 28, 29 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP. Ngoài ra còn được hỗ trợ khác tại Điều 32 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP. Căn cứ quy định trên và xuất phát từ thực tiễn, UBND tỉnh đã ban hành Quy định về cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Tại Điều 36, quy định kèm theo Quyết định số 07/2005/QĐ-UBND ngày 14/02/2005 của UBND tỉnh Lạng Sơn, quy định về hỗ trợ giao đất, thu tiền sử dụng đất tại khu Tái định cư đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân sản xuất nông nghiệp bị Nhà nước thu hồi đất trồng lúa; Đất trồng cây hàng năm khác; Đất trồng cây lâu năm, đất ao và đất vườn trong khu dân cư

(thuộc nhóm đất nông nghiệp), trong đó: "2- Điều kiện được hỗ trợ giao đất ở tại khu Tái định cư đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân sản xuất nông nghiệp bị Nhà nước thu hồi đất trồng lúa; Đất trồng cây hàng năm khác; Đất trồng cây lâu năm, đất ao và đất vườn trong khu dân cư (thuộc nhóm đất nông nghiệp): 2.1- Thu hồi từ 500m² đến dưới 1.500m²: Được xét hỗ trợ giao một lô đất tại khu tái định cư. 2.2- Thu hồi từ 1.500m² đến dưới 3.000m²: Được xét hỗ trợ giao tối đa hai lô đất tại khu tái định cư; 2.3- Thu hồi từ 3.000m² đến 10.000m²: Được xét hỗ trợ giao tối đa ba lô đất tại khu tái định cư; 2.4- Thu hồi từ 10.000m² trở lên: Tùy từng trường hợp cụ thể được xét hỗ trợ giao thêm một lô đất so với mức bị thu hồi tại Điểm 2.3 trên".

Ngoài ra, theo quy định tại Điều 48, Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ có quy định: "Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp bị thu hồi trên 30% diện tích đất nông nghiệp trong trường hợp không được Nhà nước bồi thường bằng đất nông nghiệp tương ứng mà không có nguyện vọng nhận bồi thường bằng đất làm mặt bằng sản xuất hoặc kinh doanh dịch vụ phi nông nghiệp theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 17/2006/NĐ-CP thì được bồi thường bằng giao đất ở có thu tiền sử dụng đất tại khu tái định cư hoặc tại vị trí trong khu dân cư phù hợp với quy hoạch...", do đó UBND tỉnh ban hành quy định: "1. Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp bị thu hồi trên 30% diện tích đất nông nghiệp (đất trồng lúa, đất nuôi trồng thủy sản, đất trồng cây hàng năm khác, đất trồng cây lâu năm), mức tối thiểu bị thu hồi là 500m² thì được hỗ trợ bằng giao một lô đất ở có thu tiền sử dụng đất tại khu Tái định cư".

Tương tự, ngày 13/8/2019 Chính phủ ban hành Nghị định số 69/2009/NĐ-CP, tại điểm b khoản 1, 2 Điều 22 quy định: "b) Hỗ trợ một lần bằng một suất đất ở hoặc một căn hộ chung cư hoặc một suất đất sản xuất,...; 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể hình thức hỗ trợ và mức hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều này cho phù hợp với thực tế của địa phương"; khoản 1 Điều 23 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP quy định: "1. Ngoài việc hỗ trợ quy định tại các Điều 18, 19, 20, 21 và 22 Nghị định này, căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định biện pháp hỗ trợ khác để bảo đảm có chỗ ở, ổn định đời sống và sản xuất cho người bị thu hồi đất; trường hợp đặc biệt trình Thủ tướng Chính phủ quyết định". Do đó UBND tỉnh đã ban hành quy định: "1. Hộ gia đình, cá nhân có đủ các điều kiện sau đây thì được hỗ trợ giao một (01) lô đất ở tại khu tái định cư: a) Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp bị thu hồi từ 30% diện tích đất sản xuất nông nghiệp trở lên (bao gồm: đất trồng lúa, đất trồng cây hàng năm khác, đất trồng cây lâu năm, đất ao và đất vườn trong khu dân cư). b) Mức diện tích tối thiểu bị thu hồi là 500m²".

Ngày 15/5/2014 Chính phủ ban hành Nghị định số 47/2014/NĐ-CP, tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP quy định: "Ngoài việc hỗ trợ quy định tại các Điều 19, 20, 21, 22, 23, 24 của Nghị định này, căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định biện pháp hỗ trợ

khác để bảo đảm có chỗ ở, ổn định đời sống, sản xuất và công bằng đối với người có đất thu hồi;...". Căn cứ quy định trên, UBND tỉnh ban hành quy định: "1. Hỗ trợ khác để tái định cư, ổn định đời sống và sản xuất: Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp và sống bằng nguồn thu nhập chủ yếu từ đất nông nghiệp bị thu hồi từ 30% diện tích đất sản xuất nông nghiệp trở lên (bao gồm: đất trồng lúa, đất trồng cây hàng năm khác, đất trồng cây lâu năm, đất nuôi trồng thủy sản), thì ngoài việc được bồi thường, hỗ trợ về đất còn được hỗ trợ một khoản tiền bằng 50% giá đất ở liền kề theo Bảng giá đất do UBND tỉnh quy định; trường hợp khu vực thu hồi đất không có đất ở thì xác định giá của thửa đất ở gần nhất để tính hỗ trợ. Diện tích đất được hỗ trợ tối đa không quá 05 lần hạn mức giao đất ở tại địa phương".

Theo quy định trên, trong cơ chế, chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng của tỉnh Lạng Sơn hiện nay không còn hỗ trợ giao đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất nông nghiệp. Như vậy việc quy định xác định tỷ lệ % đất nông nghiệp bị thu hồi được quy định cụ thể từ năm 2007, các dự án thu hồi đất trước năm 2007 thì việc xác định tỷ lệ % mất đất nông nghiệp để phục vụ nội dung xét duyệt hỗ trợ, không xét duyệt giao đất tái định cư. Từ sau năm 2007 đã được cụ thể hóa trong các quy định làm căn cứ xét duyệt hỗ trợ giao đất tái định cư đối với các hộ gia đình có tỷ lệ % mất đất nông nghiệp từ 30% trở lên đã được UBND thành phố triển khai thực hiện theo quy định.

Những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra qua thanh tra, UBND thành phố đã tổ chức họp kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân trong tham mưu thực hiện. Xin nghiêm túc rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành để xảy ra các hạn chế, sai sót trên, UBND thành phố đã chấn chỉnh, tăng cường chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác thu hồi đất đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật đất đai hiện hành đối với diện tích chưa giải phóng mặt bằng. Các dự án Khu đô thị Phú Lộc I, II, III và IV hiện nay cơ bản đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư cơ sở hạ tầng và đưa vào sử dụng ổn định.

Kết quả kiểm điểm có 03 tập thể bị kiểm điểm với hình thức Rút kinh nghiệm, gồm: Phòng Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm phát triển quỹ đất và UBND thành phố Lạng Sơn.

Kết quả thực hiện: Đã thực hiện xong.

2. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư

2.1. Dự án Khu đô thị Phú Lộc I+II và đường trục chính 37m đoạn qua Khu đô thị Phú Lộc I+II (hai dự án cùng một Chủ đầu tư)

- Dự án Khu đô thị Phú Lộc I

Quy mô dự án: Tổng diện tích ảnh hưởng: 139.964,0m²; Tổng đối tượng ảnh hưởng: 170 hộ gia đình.

Tình hình thực hiện dự án:

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt là 58.398.227.743 đồng. Đến nay đã thực hiện chi trả là 54.162.008.324 đồng.

Tổng số hộ đã bàn giao mặt bằng: 168 hộ/170 hộ (đạt 96,0%) với diện tích 136.864,5 m² (đạt 98,0%).

Tổng số hộ đã được điều chỉnh không thu hồi để thực hiện dự án tại Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị Phú Lộc I+II, tỷ lệ 1/500 là: 04 hộ/ 268,8m²; Tổng số hộ gia đình còn lại chưa giải phóng được mặt bằng là: 02 hộ gia đình, diện tích 1.452,5m² đang trong quá trình rà soát, hoàn thiện hồ sơ, quy trình thực hiện cưỡng chế thu hồi đất (gồm các hộ gia đình Lộc Văn Hồi và hộ gia đình ông Hứa Viết Voòng). Hiện nay, UBND thành phố đang hoàn thiện trình tự thực hiện giải phóng mặt bằng theo quy định.

- Dự án Khu đô thị Phú Lộc II và đường trục chính 37m đoạn qua khu đô thị Phú Lộc I+II:

Quy mô dự án: Tổng diện tích ảnh hưởng: 124.614,0m²; Tổng đối tượng ảnh hưởng: 132 hộ gia đình.

Tình hình thực hiện dự án:

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt là 39.369.280.952 đồng. Đến nay đã thực hiện chi trả là 34.567.695.636 đồng; Tổng số hộ đã bàn giao mặt bằng: 130/132 hộ gia đình (đạt 97,7%) với tổng diện tích 123.818,9 m² (đạt 99,3%); Tổng số hộ gia đình còn lại chưa bàn giao mặt bằng là: 02 hộ gia đình với tổng diện tích là 895,1 m². Hiện nay, UBND thành phố đang hoàn thiện trình tự thực hiện giải phóng mặt bằng theo quy định.

- Quỹ đất tái định cư đã có Quyết định của UBND tỉnh giao cho UBND thành phố quản lý:

Tại Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị Phú Lộc I + II, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỷ lệ 1/500 thì quỹ đất tái định cư theo quy hoạch là **331 ô đất/ diện tích 25.874m²**.

UBND thành phố được UBND tỉnh Lạng Sơn giao quản lý là **251 ô đất/ diện tích 19.582,73m²** tại 09 Quyết định (số 236/QĐ-UBND ngày 04/02/2010; số 2154/QĐ-UBND ngày 12/12/2014; số 600/QĐ-UBND ngày 20/4/2015; số 2273/QĐ-UBND ngày 29/11/2017; số 1285/QĐ-UBND ngày 07/7/2020; số 2782/QĐ-UBND ngày 29/12/2020; số 383/QĐ-UBND ngày 24/01/2021; số 1300/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 và số 1030/QĐ-UBND ngày 17/6/2022).

Kết quả giao đất tái định cư:

Căn cứ các Biên bản họp xét giao đất tái định cư, Quyết định phê duyệt phương án hỗ trợ giao đất tái định cư và quỹ đất tái định cư được giao quản lý, UBND thành phố đã ban hành:

Quyết định giao đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng dự án là **139 ô đất/ diện tích 10.787,88m²** (các ô đất có mặt bằng sạch).

Về thu tiền sử dụng đất khi giao đất tái định cư:

Ngày 02/8/2010, UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 1149/QĐ-UBND về thu tiền sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi giao đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân tại các khu đô thị Phú Lộc, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo đó công ty đã thu tiền sử dụng đất từ giao đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân tại dự án khu đô thị Phú Lộc I+II đối với số tiền là **12.548.642.100 đồng**.

Quỹ đất tái định cư còn lại

Quỹ đất tái định cư còn lại UBND thành phố đang quản lý là **112 ô/ diện tích 8.794,85m²**.

*** Đối với nội dung Kết luận nêu dự án không có Quyết định thu hồi đất riêng đối với từng hộ gia đình, cá nhân:**

Ngoài các nội dung giải trình nêu trên về việc tại thời điểm thực hiện dự án là thời điểm giao thời giữa Luật Đất đai năm 1993, Luật sửa đổi năm 2001 và Luật Đất đai năm 2003. Sau khi Thanh tra Chính phủ chỉ ra các sai sót, UBND thành phố đã chấn chỉnh và chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định. Từ khi có Kết luận đến nay, UBND thành phố đã ban hành tổng số 28 Quyết định thu hồi đất đối với 28 hộ gia đình cá nhân (đến nay còn 4 hộ chưa bàn giao mặt bằng). Quá trình giải phóng mặt bằng đã thực hiện cưỡng chế 02 trường hợp sử dụng đất ở và đất nông nghiệp, sau khi cưỡng chế có 01 trường hợp bị thu hồi đất ở có đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh và khiếu tiếp đến Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội yên cầu hủy phương án bồi thường, hủy quyết định thu hồi đất, xét giao đất tái định cư. Kết quả giải quyết của Tòa án các cấp: bác yêu cầu khởi kiện, trong đó tại phần nhận định của Tòa án có nội dung: Tại thời điểm thực hiện triển khai dự án giai đoạn chuyển tiếp từ Luật Đất đai năm 1993 và Luật Đất đai năm 2003 cơ quan Nhà nước chưa ban hành Quyết định thu hồi đất riêng đối với các hộ gia đình. Luật Đất đai năm 1993 không quy định nhưng Luật Đất đai năm 2003 quy định phải ban hành Quyết định thu hồi đất đối với các hộ gia đình, cá nhân và thẩm quyền ban hành thuộc UBND cấp huyện. Căn cứ kế hoạch sử dụng đất thành phố Lạng Sơn năm 2021, UBND thành phố Lạng Sơn đã ban hành Quyết định thu hồi đất. Như vậy việc UBND thành phố Lạng Sơn ban hành quyết định thu hồi đất riêng đối với các hộ gia đình đã được khắc phục.

Đến thời điểm hiện nay cả hai dự án còn 4 trường hợp chưa bàn giao mặt bằng, dự kiến phải cưỡng chế thu hồi đất để thực hiện dự án theo quy định.

2.2. Dự án Khu đô thị Phú Lộc III.

Quy mô dự án: Tổng diện tích ảnh hưởng: 89.563,6m²; Tổng đối tượng ảnh hưởng: 132 hộ gia đình 02 và tổ chức

Tình hình thực hiện dự án:

Đã đo đạc, kiểm đếm đối với 132 hộ và 02 tổ chức/132 hộ và 02 tổ chức (đạt 100%), diện tích 71.375,9m²;

Đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với 130 hộ và 02 tổ chức (đạt 95%), số tiền 40.390.098.215 đồng, diện tích 70.289,9m².

Đã chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho 124 hộ và 02 tổ chức, số tiền 32.964.431.576 đồng.

Đã nhận bàn giao mặt bằng của 124 hộ và 02 tổ chức, diện tích 64.705,93m² (126/135 hộ, tổ chức đạt 93,9%).

Còn lại 09 hộ gia đình/24.857,7 m² chưa bàn giao mặt bằng, do vướng mắc về chiều chính thời gian thực hiện dự án, điều chỉnh quy hoạch dự án; thắc mắc kiến nghị về giá bồi thường thấp và vị trí TĐC chưa tương xứng với vị trí thu hồi đất của các hộ.

Sau khi UBND tỉnh điều chỉnh lại Quy hoạch, thời gian thực hiện dự án, tiếp tục thực hiện công tác GPMB theo quy định pháp luật.

Quỹ đất tái định cư đã có Quyết định của UBND tỉnh giao cho UBND thành phố quản lý:

UBND thành phố được UBND tỉnh Lạng Sơn giao quản lý là **101 ô đất/ diện tích 7.493,6m²** tại 05 Quyết định (số 321/QĐ-UBND ngày 24/02/2009; số 2140/QĐ-UBND ngày 30/12/2010; số 1719/QĐ-UBND ngày 21/11/2012; số 157/QĐ-UBND ngày 27/01/2016 và số 1374/QĐ-UBND ngày 26/7/2017).

Kết quả giao đất tái định cư:

UBND thành phố đã ban hành các Quyết định giao tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng dự án là **97 ô/ diện tích 7.193,6m²**.

Về thu tiền sử dụng đất khi giao đất tái định cư:

Ngày 02/8/2010, UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 1149/QĐ-UBND về thu tiền sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi giao đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân tại các khu đô thị Phú Lộc, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo đó công ty đã thu tiền sử dụng đất từ giao đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân tại dự án khu đô thị Phú Lộc III với số tiền là **15.605.818.000 đồng**.

Quỹ đất tái định cư còn lại

Số ô đất còn lại chưa giao là **04 ô/ diện tích 300,0m²**. Quỹ đất tái định cư còn lại hiện nay không đáp ứng đủ nhu cầu tái định cư của dự án.

2.3. Dự án Khu đô thị Phú Lộc IV.

Quy mô dự án: Tổng diện tích dự kiến thu hồi: 382.009,5 m²; Tổng số đối tượng ảnh hưởng: 795 hộ gia đình và 02 tổ chức.

Tình hình thực hiện dự án

Tổng giá trị Bồi thường, hỗ trợ theo các Quyết định phê duyệt là: 126.792.483.546 đồng. Tổng diện tích đã được phê duyệt phương án BTHT là: 305.926,46 m².

Tổng giá trị thực lĩnh sau khi trừ nghĩa vụ tài chính, giá trị hủy và thu hồi lại phải chi trả cho các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng dự án là: 125.032.312.777 đồng.

Giá trị chi trả tiền Bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức theo các Quyết định được phê duyệt là: 92.831.245.964 đồng.

Giá trị đã được phê duyệt nhưng chưa chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân tổ chức là: 32.201.066.813 đồng.

Tổng diện tích đã BGMB là 277,799,87m².

Do khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng Công ty cổ phần Bất động Sản Hà Nội đã khoanh vùng các khu vực chưa không thực hiện giải phóng mặt bằng nữa và đã được UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt tại Quyết định 238/QĐ-UBND ngày 03/02/2016 phê duyệt Bản vẽ hoàn công quy hoạch chi tiết khu đô thị Phú Lộc IV, thành phố Lạng Sơn.

Số ô đất tái định cư theo quy hoạch được phê duyệt: Tại quyết định 238/QĐ- UBND ngày 3/2/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn Quyết định phê duyệt bản Bản vẽ hoàn công quy hoạch chi tiết Khu đô thị Phú Lộc IV, thành phố Lạng Sơn, tỷ lệ 1/500: Số ô TĐC: **399 ô đất/ diện tích 28.625,5m²**.

Quỹ đất tái định cư đã có Quyết định của UBND tỉnh giao cho UBND thành phố quản lý:

UBND thành phố được UBND tỉnh Lạng Sơn giao quản lý là **346 ô đất/ diện tích 24.682,7m²** tại 17 Quyết định.

Kết quả giao đất tái định cư:

Các trường hợp UBND thành phố đã giao tái định cư tại dự án Khu đô thị Phú Lộc IV là: **321 ô đất/ diện tích 22.402,16m²**;

Về thu tiền sử dụng đất khi giao đất tái định cư:

Ngày 02/8/2010, UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành quyết định số 1149/QĐ-UBND về thu tiền sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi giao đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân tại các khu đô thị Phú Lộc, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo đó công ty đã thu tiền sử dụng đất từ giao đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân tại dự án khu đô thị Phú Lộc IV với số tiền khoảng là **51.894.368.300 đồng**.

Quỹ đất tái định cư còn lại

Quỹ đất tái định cư hiện nay UBND thành phố đang quản lý là **25 ô đất/ diện tích 2.280,54m²**.

2.4. Dự án Khu đô thị Nam Hoàng Đồng I

Quy mô dự án: Tổng diện tích ảnh hưởng: 511.000,0 m²; Tổng đối tượng ảnh hưởng: 400 hộ gia đình.

Tình hình thực hiện dự án:

Tổng diện tích đất thu hồi là 51,1 ha; Tổng số hộ bị ảnh hưởng là 415 hộ (15 hộ phát sinh do tách hộ, tách hồ sơ). Đã đo đạc kiểm đếm đối với 411 hộ/415 hộ, tổng diện tích 49,63 ha đạt 97,1%, đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho 355 hộ/375 hộ, số hộ chưa phê duyệt là 60 hộ trong đó 56 hộ đã đo đạc, 04 hộ chưa đo đạc kiểm đếm. Đã chi trả kinh phí bồi thường, hỗ trợ theo quyết định cho 294 hộ gia đình, với tổng số tiền là: 73.064.296.068 đồng. Tổng số hộ đã bàn giao mặt bằng: 294/415 hộ với 37,11/51,1 ha, trong đó bao gồm 29,8ha đất của các hộ gia đình, cá nhân và 3,0 ha đất giao thông, thủy lợi không bồi thường. Còn lại 111 hộ gia đình/13,99ha chưa bàn giao mặt bằng. Hiện nay, UBND thành phố đang hoàn thiện trình tự thực hiện giải phóng mặt bằng theo quy định.

Số ô đất tái định cư theo quy hoạch được phê duyệt: Tại Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án Khu đô thị Nam Hoàng Đồng I, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn thì quỹ đất tái định cư theo quy hoạch là **411 ô đất/ diện tích 39.657,0m²**.

Quỹ đất tái định cư đã có Quyết định của UBND tỉnh giao cho UBND thành phố quản lý:

UBND thành phố được UBND tỉnh Lạng Sơn giao quản lý là **168 ô đất/ diện tích 15.740,9m²** đã có mặt bằng sạch tại 04 Quyết định (số 1091/QĐ-UBND ngày 12/6/2018; số 1652/QĐ-UBND ngày 28/8/2018; số 2093/QĐ-UBND ngày 29/10/2019; số 1863/QĐ-UBND ngày 23/9/2020).

Kết quả giao đất tái định cư:

UBND thành phố đã ban hành các Quyết định giao tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng dự án là **168 ô đất/ diện tích 15.740,9m²** (đã giao hết trong quỹ đất tái định cư được giao quản lý).

Về thu tiền sử dụng đất khi giao đất tái định cư:

Ngày 30/10/2017, UBND tỉnh ban hành Công văn số 1150/UBND-KTN trong đó đã giao cho Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Lạng Sơn thu tiền sử dụng đất, theo đó số tiền sử dụng đất Công ty đã thu là **77 ô/ diện tích 7.326,1m²** với số tiền là **15.581.400.000 đồng**.

Còn lại là **91 ô/ diện tích 8.414,8m²** các hộ gia đình, cá nhân đã có Quyết định giao đất tái định cư phải nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách nhà nước khi làm thủ tục cấp giấy CNQSD đất theo quy định.

Quỹ đất tái định cư còn lại: Chưa có do **243 ô/ diện tích 23.916,1m²** do hiện nay đang tiếp tục giải phóng mặt bằng theo quy định.

III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG ĐẤT TẠI XÃ MAI PHA.

1. Trường hợp bà Hoàng Thị Nga

Ngày 27/3/2020 UBND thành phố đã ban hành Văn bản số 693/UBND-TNMT, đề nghị các cơ quan có thẩm quyền dừng các thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, thế chấp, góp vốn quyền sử dụng đất đối với diện tích đất bà Hoàng Thị Nga đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thúy Nga và bà Vy Thanh Hằng.

Qua rà soát hồ sơ, tài liệu có liên quan cho thấy, đất và tài sản trên đất của hộ bà Hoàng Thị Nga đã chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thúy Nga và bà Vy Thanh Hằng (đồng sử dụng), bà Nguyễn Thúy Nga và bà Vy Thanh Hằng (đồng sử dụng) đã được Sở TNMT cấp GCN số vào sổ: CS-05764, ngày cấp 17/10/2018, thửa đất số 53, diện tích 500,0m², tờ bản đồ số 44 xã Mai Pha. Khu đất hiện nay phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ bà Hoàng Thị Nga đã được thu hồi sau khi chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Ngày 03/8/2020, Hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại tỉnh đã họp và kết luận (Thông báo số 431/TB-UBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn): *Đất và tài sản trên đất đã chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thúy Nga và bà Vy Thanh Hằng (đồng sử dụng); khu đất hiện nay phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ bà Hoàng Thị Nga đã được thu hồi sau khi chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Do đó giữ nguyên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho người nhận chuyển nhượng của hộ bà Hoàng Thị Nga.* Ngày 12/10/2020 UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Văn bản số 2548/UBND-TNMT hủy bỏ các nội dung liên quan đến việc dừng các thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, thế chấp, góp vốn quyền sử dụng đất đối với diện tích đất bà Hoàng Thị Nga đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thúy Nga và bà Vy Thanh Hằng.

2. Trường hợp ông Nguyễn Đắc Chúc (Nguyễn Đắc Quyền Chúc):

2.1. Việc chuyển mục đích sử dụng đất và quá trình sử dụng đất.

Ngày 01/6/2015, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 1215/QĐ-UBND về việc cho phép chuyển mục đích, trong đó ông Nguyễn Đắc Chúc (Nguyễn Đắc Quyền Chúc) được chuyển mục đích sử dụng đất tại xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để sử dụng vào mục đích đất ở tại nông thôn với diện tích 1426,6m² thuộc một phần thửa đất số 289a, tờ bản đồ địa chính số 35, xã Mai Pha; phần diện tích còn lại 147,4m² thuộc quy hoạch đất Nghĩa địa không đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng sang đất ở.

Sau khi được UBND thành phố cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, ngày 10/7/2015 ông Nguyễn Đắc Chúc đã được cấp Giấy CNQSD đất, số vào sổ CH-02629 đối với thửa đất số 1268, tờ bản đồ địa chính số 35 xã Mai Pha, diện tích 1.426,6m², đất ở nông thôn. Khi thực hiện thủ tục bổ sung tên bà Hoàng Thị Thu Hiền (là vợ của ông Chúc) vào Giấy CNQSD đất, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố đã thực hiện thu hồi Giấy CNQSD đất, số vào sổ CH-02629; ông Chúc và bà Hiền đã được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy CNQSD đất, số

vào sổ: CS- 02919 ngày 21/12/2015 đối với thửa đất số 1268, tờ bản đồ địa chính số 35 xã Mai Pha, diện tích 1.426,6m², mục đích sử dụng là đất ở nông thôn. Năm 2017, hộ ông Chúc đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nộp tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất được ghi nợ trên Giấy CNQSD đất; cùng năm 2017, ông Chúc chết).

Hiện trạng trên khu đất có 02 ngôi nhà cấp 4 gia đình cho biết xây năm 2018, mái che khung kẽm lợp tôn + lợp nhựa và sân bê tông làm năm 2019.

2.2. Đối chiếu Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất:

- Căn cứ Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 05/8/2010 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Lạng Sơn đến năm 2025 thì khu đất ông Chúc thể hiện một phần là đất ở (DT: 1426,6m²), một phần đất nghĩa địa (DT:147,4m²).

- Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của thành phố Lạng Sơn đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 2637/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 thì khu đất ông Chúc (thửa đất số 289a, diện tích 1574,0m², tờ bản đồ địa chính số 35 xã Mai Pha) thể hiện là: đất ở (trên bản đồ kế hoạch sử dụng đất đồ mục màu tím). Liên kề khu đất của ông Chúc sử dụng - thửa đất số 288, diện tích 2460,0m², tờ bản đồ địa chính số 35 xã Mai Pha cũng thể hiện là đất ở (trên bản đồ kế hoạch sử dụng đất đồ mục màu tím).

2.2. Đối chiếu Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất:

- Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 05/8/2010 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Lạng Sơn đến năm 2025 thì khu đất ông Chúc thể hiện một phần là đất ở (DT: 1426,6m²), một phần đất nghĩa địa (DT:147,4m²).

- Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của thành phố Lạng Sơn đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 2637/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 thì khu đất ông Chúc (thửa đất số 289a, diện tích 1574,0m², tờ bản đồ địa chính số 35 xã Mai Pha) thể hiện là: đất ở (trên bản đồ kế hoạch sử dụng đất đồ mục màu tím). Liên kề khu đất của ông Chúc sử dụng - thửa đất số 288, diện tích 2460,0m², tờ bản đồ địa chính số 35 xã Mai Pha cũng thể hiện là đất ở (trên bản đồ kế hoạch sử dụng đất đồ mục màu tím).

- Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thành phố Lạng Sơn; Quyết định 2772/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của thành phố Lạng Sơn, Quyết định 2735/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của thành phố Lạng Sơn, đều thể hiện thửa đất số 289a, tờ bản đồ địa chính số 35 của ông Chúc là đất rừng.

- Quyết định số 2852/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Lạng Sơn

Son, tỉnh Lạng Sơn, thửa đất số 289a, tờ bản đồ địa chính số 35 của ông Chúc là đất ở.

- Quyết định số 1337/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn thửa đất số 289a, tờ bản đồ địa chính số 35 của ông Chúc là đất ở.

- Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, thửa đất số 289a, tờ bản đồ địa chính số 35 của ông Chúc là đất ở.

- Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2023 thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, thửa đất số 289a, tờ bản đồ địa chính số 35 của ông Chúc là đất ở.

2.3. Việc cập nhật quy hoạch - kế hoạch sử dụng đất:

Thực hiện thông báo số 415/TB-UBND ngày 11/9/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn v/v thông báo kết luận cuộc họp giải quyết khó khăn, vướng mắc trong việc chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp sang đất ở trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, UBND thành phố đã có Báo cáo số 579/BC-UBND ngày 21/9/2018 và Báo cáo số 603/BC-UBND ngày 03/10/2018 về việc rà soát vị trí các khu đất lâm nghiệp phù hợp với khu đất ở theo Kế hoạch sử dụng đất thành phố Lạng Sơn năm 2018. Trên cơ sở kết quả rà soát, tại địa bàn xã Mai Pha có 20 thửa đất với diện tích khoảng 101.861,5m² đăng ký chuyển mục đích từ đất rừng sản xuất sang đất ở tại nông thôn, phù hợp với kế hoạch sử dụng đất năm 2018 đã được phê duyệt (trong đó có thửa đất số 288, diện tích 2460,0m², tờ bản đồ địa chính số 35 xã Mai Pha); UBND thành phố đã đề xuất không cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và giữ nguyên hiện trạng là đất rừng (trong đó không có thửa 289a của nhà ông Nguyễn Đắc Chúc vì đã thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở). Ngày 05/10/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Báo cáo số 431/BC-STNMT v/v kết quả rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất về vị trí các thửa đất lâm nghiệp đăng ký chuyển mục đích sang đất ở trên địa bàn thành phố Lạng Sơn (nhất trí với báo cáo của UBND thành phố) và UBND tỉnh đã nhất trí tại Thông báo số 500/TB-UBND ngày 22/10/2018 kết luận giao ban Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (ngày 15/10/2018) theo đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường đồng thời giao UBND thành phố Lạng Sơn cập nhật, bổ sung kết quả rà soát trên vào phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của thành phố Lạng Sơn; rà soát kế hoạch sử dụng đất năm 2019 đảm bảo phù hợp với phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020. Tuy nhiên, khi UBND thành phố Lạng Sơn cập nhật, bổ sung kết quả rà soát thực hiện khoan vẽ bản đồ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tỉ lệ 1/10.000 đã đổ màu thửa đất số 288 (liền kề thửa đất số 289a của ông Chúc), tờ bản đồ địa chính số 35 là màu tím (đất ở) mà theo phương án rà soát phải chuyển về đất rừng (đổ màu trên bản đồ là xanh), do hiện trạng chưa san ủi, vẫn là đất rừng và nghĩa địa. Còn khu đất của ông Chúc thuộc thửa đất số 289a, tờ bản đồ địa chính số 35 không nằm trong phương án điều chỉnh bỏ ra khỏi quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất lại đổ nhầm màu thành màu xanh (đất rừng), đổ màu đúng là màu tím (đất ở) do hiện trạng ông Chúc đã chuyển mục đích

sang đất ở từ năm 2015 và xây dựng nhà từ năm 2018; dẫn đến chỉ tiêu sử dụng đất trong Báo cáo thuyết minh và khoanh vẽ trên bản đồ quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất không đồng nhất. Do đó, tại Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thành phố Lạng Sơn đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 07/01/2019, Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của thành phố Lạng Sơn đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 2772/QĐ-UBND ngày 28/12/2018, Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của thành phố Lạng Sơn đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 2735/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 đều thể hiện thửa đất số 289a, tờ bản đồ địa chính số 35 của ông Chúc là đất rừng.

Thửa đất của hộ ông Chúc được cấp Giấy CNQSD đất phù hợp với Báo cáo thuyết minh Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Báo cáo thuyết minh Kế hoạch sử dụng đất các năm: 2019, 2020 thành phố Lạng Sơn; tuy nhiên, do sơ xuất trong quá trình khoanh vẽ các bản đồ Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và bản đồ Kế hoạch sử dụng đất các năm: 2019, 2020 đã thể hiện nhầm màu mực đối với thửa đất số 1268, tờ bản đồ địa chính số 35 xã Mai Pha, cụ thể: Trong các Báo cáo thuyết minh Điều chỉnh quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất thể hiện là Đất ở nhưng trên các bản đồ thể hiện màu xanh lá cây (thể hiện Đất rừng), không thể hiện đúng màu tím (thể hiện Đất ở). Như vậy, về bản chất thửa đất ông Chúc được cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và được Giấy CNQSD đất, sử dụng vào mục đích đất ở nông thôn phản ánh đúng hiện trạng sử dụng đất, phù hợp với Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 và theo Thông báo số 500/TB-UBND ngày 22/10/2018 kết luận giao ban Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (ngày 15/10/2018) của UBND tỉnh, thửa đất của ông Chúc sẽ thực hiện cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất năm 2019, 2020 thành phố Lạng Sơn là đất ở. Ngoài ra khi thực hiện thủ tục bổ sung tên bà Hoàng Thị Thu Hiền (là vợ của ông Chúc) vào Giấy CNQSD đất, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố đã thực hiện thu hồi Giấy CNQSD đất, số vào sổ CH-02629; ông Chúc và bà Hiền đã được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy CNQSD đất, số vào sổ: CS- 02919 ngày 21/12/2015, khu đất hiện nay phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Nếu tiếp tục thực hiện thu hồi Giấy CNQSD đất, số vào sổ: CS- 02919 đã cấp cho ông Chúc và bà Hiền sẽ phải phá dỡ các công trình nhà ở trên đất; UBND thành phố phải xem xét, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 1268, tờ bản đồ địa chính số 35 xã Mai Pha khi bà Hiền có yêu cầu (vì đã phù hợp với Kế hoạch sử dụng đất).

Để ổn định tình hình của địa phương, UBND thành phố Lạng Sơn đề xuất không tiếp tục thực hiện thu hồi Giấy CNQSD đất, số vào sổ: CS- 02919 đã cấp cho ông Chúc và bà Hiền, vì: Giấy CNQSD đất, số vào sổ CH-02629 cấp cho ông Chúc đã được thu hồi; thửa đất phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất các năm: 2018, 2019, 2020 thành phố Lạng Sơn; Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030. Nội dung này UBND tỉnh đã có Văn bản số 261/UBND-THNC ngày 31/12/2020 về việc xin ý kiến xử lý vướng mắc trong quá trình thực hiện Kết luận thanh tra số 2318/KL-TTTP gửi Thanh tra Chính phủ.

3. Trường hợp hộ bà Nông Thị Minh Huệ:

3.1. Việc chuyển mục đích sử dụng đất của bà Nông Thị Minh Huệ

Bà Nông Thị Minh Huệ sử dụng đất nông nghiệp, đã được cấp Giấy CNQSD đất số CH-00694 (Đất rừng sản xuất) tại xã Mai Pha với tổng diện tích 17.131,0m². Theo biên bản kiểm tra ngày 07/11/2019, trên đất có các công trình: 16 nhà sàn, 01 sân khấu, 01 nhà bảo vệ, 11 nhà chòi, kè 2 khu ao, kè trụ công, kè đá chống sạt lở, đường giao thông bê tông rộng trung bình 2,5m từ cổng lên đến đình đôi.

Ngày 16/4/2013 bà Nông Thị Minh Huệ có Đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng từ Đất rừng sản xuất sang Đất ở tại nông thôn đối với một phần thửa đất số 02, diện tích 1.014,6m² tờ bản đồ địa chính số 44 xã Mai Pha. Ngày 25/7/2013 UBND thành phố ban hành Quyết định số 1922/QĐ-UBND về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ Đất rừng sản xuất sang Đất ở tại nông thôn đối với bà Nông Thị Minh Huệ, diện tích được phép chuyển mục đích là 1.014,6m² (diện tích này nằm trong tổng diện tích 17.131,0m²), bà Huệ đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính. Diện tích còn lại 16.116,4m² bà Huệ không có nhu cầu chuyển mục đích. UBND thành phố đã cấp 05 Giấy CNQSD đất cho bà Huệ do chuyển mục đích, gồm: Thửa 63, diện tích: 311,2m²; Thửa 64, diện tích: 181,8m²; Thửa 65, diện tích: 274,1m²; Thửa 66, diện tích: 247,5m²; mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn; Thửa 67, diện tích: 1.6116,4m²; mục đích sử dụng: Đất rừng sản xuất.

3.2. Việc hủy bỏ Quyết định chuyển mục đích sử dụng đất đã cấp cho bà Nông Thị Minh Huệ

Ngày 23/12/2019, Thanh tra chính phủ có Kết luận số 2318/KL-TTCP Kết luận Thanh tra về thanh tra trách nhiệm của UBND tỉnh Lạng Sơn trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và quản lý đất đai (giai đoạn 01/01/2010 – 31/12/2017), trong đó có nêu: *“Hộ bà Nông Thị Minh Huệ, khu đất chuyển đổi tại thôn Rọ Phải xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn là một phần diện tích 17.131,0m² đất rừng sản xuất đang sử dụng, được cấp 04 Giấy CNQSD đất ngày 12/4/2013 với tổng diện tích 1.014m² đất ở. Căn cứ theo Quy hoạch xây dựng (do quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 chưa được phê duyệt) tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng thì thửa đất trên là đất vườn đồi (VD) không đủ điều kiện chuyển đổi mục đích sử dụng.*

... Việc cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp (vườn đồi) sang đất ở và cấp Giấy CNQSD đất đối với các hộ dân vi phạm đất đai như: ... hộ bà Nông Thị Minh Huệ (năm 2013) không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy hoạch chi tiết là vi phạm khoản 3, Điều 31, Luật Đất đai năm 2003”.

Thực hiện Kết luận của Thanh tra chính phủ và Thông báo số 431/TB-UBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về kết luận cuộc họp của Hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại tỉnh đã họp ngày 03/8/2020: *Đối Trường hợp bà Nông Thị Minh Huệ: “Tiến hành thu hồi Quyết định chuyển mục đích sử dụng đất, Quyết định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Giấy chứng*

nhận quyền sử dụng đất đã cấp; các vấn đề liên quan đến bồi thường sẽ xử lý theo quy định. Sau này công dân có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất rừng sản xuất thì tiến hành cấp theo quy định”.

Ngày 10/9/2020, UBND thành phố ban hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND hủy bỏ Quyết định cho phép bà Nông Thị Minh Huệ chuyển mục đích sử dụng đất tại xã Mai Pha. Chi cục Thuế thành phố đã ban hành Quyết định số 49/LH-CCT-KDT ngày 13/5/2021 về việc hoàn tiền sử dụng đất kèm theo lệnh hoàn và đã chuyển kho bạc nhà nước tỉnh Lạng Sơn để hoàn trả số tiền nộp thuế cho bà Huệ.

3.3. Thu hồi Giấy CNQSD đất

Do bà Huệ không sinh sống tại thành phố Lạng Sơn, rất khó liên hệ qua điện thoại để mời làm việc. Do đó đến ngày 10/7/2023, UBND thành phố ban hành Thông báo số 822/TB-UBND Thu hồi Giấy CNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp cho bà Nông Thị Minh Huệ, trong đó thu hồi 04 Giấy CNQSD đất do UBND thành phố cấp Đất ở tại nông thôn cùng ngày 16/8/2013, thuộc tờ bản đồ địa chính số 44 xã Mai Pha gồm: thửa số 63, diện tích 311,2m²; thửa số 64, diện tích 181,8m²; thửa số 65, diện tích 274,1m²; thửa số 66, diện tích 247,5m².

Ngày 11/7/2023 UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định số 1631/QĐ-UBND về việc thu hồi 04 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với các thửa đất nêu trên, số phát hành phối giấy chứng nhận gồm: BM 075497 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH-01693), BM 075498 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH-01695), BM 075499 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH-01694), BM 075500 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH-01692), do UBND thành phố Lạng Sơn cấp cho bà Nông Thị Minh Huệ ngày 16/8/2013.

3.4. Xử lý vi phạm hành chính

3.4.1. UBND xã Mai Pha xử lý vi phạm hành chính

Ngày 20/6/2013, UBND xã Mai Pha lập Biên bản Vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai đối với bà Nông Thị Minh Huệ, đã có hành vi vi phạm: Sử dụng đất không đúng mục đích, xây dựng 03 nhà sàn tổng diện tích 609,0m² trên đất rừng sản xuất đã được cấp Giấy CNQSD đất. Diện tích vi phạm thuộc một phần thửa đất số 02, tờ bản đồ địa chính số 44 xã Mai Pha, diện tích 17.131,0m². Quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị Định 105/2009/NĐ-CP ngày 11/11/2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Ngày 21/6/2013, UBND xã Mai Pha ban hành Quyết định số 65/QĐ-XPHC xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Nông Thị Minh Huệ do đã có hành vi sử dụng đất không đúng mục đích. Diện tích 609m² nằm trong phần diện tích đất được UBND thành phố cho phép chuyển mục đích sử dụng đất tại quyết định số 1922/QĐ-UBND ngày 25/7/2013

Ngày 19/7/2023, UBND xã Mai Pha ban hành Quyết định số 152/QĐ-CCKP cưỡng chế buộc thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai, đối với bà Nông Thị Minh Huệ.

3.4.2. UBND thành phố xử lý vi phạm hành chính

3.4.2.1. Xử lý hành vi lấn đất

Ngày 21/02/2019, UBND xã Mai Pha lập Biên bản Vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai số 06/BB-VPHC đối với bà Nông Thị Minh Huệ, đã có hành vi: lấn đất phi nông nghiệp không phải là đất ở. Xây dựng công trình từ năm 2014 lấn thửa đất số 115, tờ bản đồ địa chính số 34 xã Mai Pha, diện tích 904,4m², đất đã được cấp Giấy CNQSD đất cho Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng giao thông Cửa Đông. Công trình vi phạm gồm: nhà có dựng các cột lợp mái tôn (không có tường) và 01 ngôi nhà sàn. Ngày 28/02/2019, UBND thành phố ban hành Quyết định số 44/QĐ-XPVPHC Xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Nông Thị Minh Huệ, đã có hành vi vi phạm hành chính lấn thửa đất số 115, tờ bản đồ địa chính số 34 xã Mai Pha, diện tích 904,4m², đất đã được cấp Giấy CNQSD đất cho Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng giao thông Cửa Đông. Biện pháp khắc phục hậu quả là khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm.

Ngày 21/3/2019 UBND xã Mai Pha lập Biên bản kiểm tra hiện trạng đối với công trình vi phạm. Tại thời điểm kiểm tra và hiện tại bà Huệ chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là tháo dỡ công trình xây dựng trên đất đã lấn khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm.

Ngày 07/6/2019, UBND thành phố ban hành Quyết định số 113/QĐ-CCXP cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với bà Nông Thị Minh Huệ.

3.4.2.2. Xử lý vi phạm hành vi sử dụng đất sai mục đích năm 2019

Ngày 07/11/2019, UBND xã Mai Pha lập Biên bản Vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai số 21/BB-VPHC đối với bà Nông Thị Minh Huệ, đã có hành vi: Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang đất phi nông nghiệp mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép, cụ thể: Xây dựng 11 nhà sàn, 11 chòi, 01 nhà bảo vệ, đường bê tông rộng trung bình 2,5m từ cổng lên đến đỉnh đồi trên một phần diện tích của các thửa đất số: 63, 64, 65, 66, 67, 17, 22, 114, tờ bản đồ địa chính số 44 xã Mai Pha và một phần thửa số 217, tờ bản đồ địa chính số 34. Tổng diện tích vi phạm là dưới 0,5ha.

Ngày 13/11/2019, UBND thành phố ban hành Quyết định số 298/QĐ-KPHQ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với bà Nông Thị Minh Huệ, yêu cầu khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm, cụ thể: Tháo dỡ toàn bộ các công trình lắp dựng trên khu đất chưa thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở gồm: 11 nhà sàn, 11 chòi, 01 nhà bảo vệ trên một phần các thửa đất số 67, 17, 22, 114, tờ bản đồ số 44 và một phần thửa đất

số 217, tờ bản đồ số 34 bản đồ địa chính xã Mai Pha; đường bê tông bắt đầu từ thửa số 17 đến thửa 67 và thửa 114, tờ bản đồ số 44.

Do bà Nông Thị Minh Huệ chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, ngày 06/12/2019 UBND thành phố ban hành Quyết định số 321/QĐ-CCXP cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với bà Nông Thị Minh Huệ.

Ngày 27/4/2020, UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 34/KH-UBND Cường chế thi hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với bà Nông Thị Minh Huệ, xã Mai Pha. Kế hoạch nhằm thực hiện Quyết định số 113/QĐ-CCXP Ngày 07/6/2019 của UBND thành phố cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và Quyết định số 321/QĐ-CCXP ngày 06/12/2019 của UBND thành phố cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với bà Nông Thị Minh Huệ. Thời gian dự kiến là trong tháng 5/2020. Tuy nhiên do bà Huệ có đơn đề nghị để gia đình tự phá dỡ công trình nên UBND thành phố chưa thực hiện việc cưỡng chế.

3.5. Hiện trạng các công trình trên đất

Theo biên bản kiểm tra ngày 07/11/2019, trên đất có các công trình: 16 nhà sàn, 01 sân khấu, 01 nhà bảo vệ, 11 nhà chòi, kè 2 khu ao, kè trụ cổng, kè đá chống sạt lở, đường giao thông bê tông rộng trung bình 2,5m từ cổng lên đến đỉnh đồi.

Các công trình xây dựng vi phạm đã có quyết định xử lý vi phạm hành chính gồm: công vào, 15 nhà sàn, 01 sân khấu, 01 nhà bảo vệ, 11 nhà chòi, kè chống sạt lở, đường giao thông bê tông từ cổng lên đến đỉnh đồi.

Sau khi UBND thành phố ban hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với bà Nông Thị Minh Huệ. Bà Huệ đã tự phá dỡ một số công trình: 01 nhà sàn đã tháo dỡ; 02 nhà sàn đã tháo dỡ mái, tường (vách), nhưng vẫn còn khung; Còn lại những công trình khác chưa tháo dỡ, tuy nhiên đã xuống cấp hư hỏng, không có người sử dụng theo biên bản kiểm tra ngày 14/6/2023 của UBND xã Mai Pha).

3.6. Khó khăn vướng mắc

Việc liên hệ với bà Huệ rất khó khăn do bà Huệ không sinh sống tại tỉnh Lạng Sơn, không rõ đang cư trú tại đâu để mời đến làm việc để thực hiện các thủ tục tổ chức cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

Trường hợp tổ chức thực hiện cưỡng chế: Các nhà sàn, chòi, sân khấu, nhà bảo vệ có thể phá dỡ nhưng sẽ mất thời gian và công sức do vị trí vi phạm rộng; còn các công trình như kè 2 khu ao, kè trụ cổng, kè đá chống sạt lở, đường giao thông bê tông từ cổng lên đến đỉnh đồi... là không khả thi, không thể khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm (khôi phục lại là đất rừng).

Bên cạnh đó có 01 nhà sàn bà Huệ xây dựng trên diện tích đất ở đã được chuyển mục đích sử dụng đất năm 2013, không vi phạm hành chính nên không thực hiện xử lý vi phạm hành chính.

3.7. Đề xuất kiến nghị

Sau khi xem xét những khó khăn, vướng mắc, UBND thành phố đề nghị Thanh tra Chính phủ và UBND tỉnh cho phép UBND thành phố tổ chức cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai và Quyết định buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với các công trình Các nhà sàn, chòi, sân khấu, nhà bảo vệ đã có Quyết định xử lý vi phạm hành chính.

Còn lại các công trình không thể khôi phục lại được tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, đề nghị cho phép UBND thành phố không thực hiện thủ tục cưỡng chế, giữ nguyên hiện trạng và thực hiện cấp đổi Giấy chứng nhận cho bà Huệ với mục đích sử dụng đất là đất rừng sản xuất.

IV. VỀ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM

Thực hiện kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 01/4/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về tổ chức triển khai thực hiện kết luận thanh tra; Công văn số 326/UBND-NC ngày 04/4/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc tổ chức kiểm điểm theo kết luận thanh tra số 2318/KL-TTTP. UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 06/4/2020 của UBND thành phố Lạng Sơn về tổ chức triển khai thực hiện kết luận thanh tra của UBND thành phố. Thông báo số 445/TB-UBND ngày 03/4/2020 thông báo kết luận giao ban Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND thành phố.

Ngày 17/4/2020, UBND thành phố đã tổ chức họp kiểm điểm đối với 12 cá nhân có liên quan đến những sai phạm trong việc quản lý và sử dụng đất tại xã Mai Pha thành phố Lạng Sơn (thời gian 07 giờ 30 phút).

Cùng ngày, UBND thành phố đã tổ chức họp kiểm điểm đối với 02 tập thể (*Phòng Tài nguyên môi trường và Trung tâm PTQĐ thành phố*) để xảy ra thiếu sót, sai phạm trong việc triển khai thực hiện dự án Khu đô thị Phú lộc I, II, III, IV và dự án Khu Đô thị Nam Hoàng Đồng I thành phố Lạng Sơn (thời gian 14 giờ 00 phút).

(Chi tiết tại Biểu số 08)

V. KIẾN NGHỊ

Sau khi có Kết luận số 2318/KL-TTTP, UBND thành phố Lạng Sơn đã dừng việc hỗ trợ giao đất tái định cư đối với 754 hộ/1.106 ô đất/82.799m² thuộc 14 dự án, bao gồm:

- Các trường hợp đã có quyết định phê duyệt phương án hỗ trợ giao đất tái định cư và biên bản họp xét đủ điều kiện hỗ trợ giao đất tái định cư của Hội đồng tư vấn xét tái định cư, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án; có văn bản cam kết của UBND cấp huyện đồng ý hỗ trợ giao đất có thu tiền sử dụng đất tại khu tái định cư trên sơ đồ, nhưng chưa có quỹ đất tái định cư để giao đất tại thực địa, gồm **377 hộ/520 ô đất/34.281,0m²**.

- Các trường hợp đã có quyết định phê duyệt phương án hỗ trợ giao đất tái định cư và Biên bản họp xét đủ điều kiện hỗ trợ giao đất tái định cư nhưng người dân chưa đồng ý nhận ô đất tái định cư, gồm **56 hộ/69 ô đất/6.365,0m²**.

- Các trường hợp đã có chủ trương của UBND tỉnh Lạng Sơn cho phép tiếp tục thực hiện cơ chế hỗ trợ giao đất tái định cư, có thu tiền sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp (đối với các Dự án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 99 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ), hiện nay đang thực hiện thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, gồm **321 hộ/517 ô đất/42.153,0 m²**.

Việc kéo dài chưa hoàn thành dứt điểm nội dung *hỗ trợ giao đất có thu tiền sử dụng đất tại khu tái định cư do bị thu hồi đất nông nghiệp* đối với 754 hộ/1.106 ô đất/82.799m² thuộc 14 dự án nêu trên xác định thuộc trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cụ thể là chưa kịp thời bố trí quỹ đất tái định cư để giao đất cho các hộ đủ điều kiện theo cơ chế, chính sách của tỉnh đã ban hành. Việc chậm trễ này đã tạo ra sự không đồng bộ, không công bằng cho các trường hợp cùng bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp trong cùng 01 dự án; phát sinh đơn thư khiếu kiện trên diện rộng. Có những trường hợp được xét đủ điều kiện hỗ trợ giao 02 ô tại khu tái định cư, quá trình giải phóng mặt bằng đã hoàn thiện giao và cấp giấy 01 ô (đã thực hiện chuyển nhượng cho chủ sử dụng khác), còn lại 01 ô đến nay đang tạm dừng theo Kết luận Thanh tra chưa xem xét, giải quyết.

Các nội dung vướng mắc đã được UBND tỉnh Lạng Sơn tổng hợp và báo cáo tại Báo cáo số 475/BC-UBND ngày 21/10/2022 về việc xem xét giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc chấm dứt thực hiện hỗ trợ giao đất có thu tiền sử dụng đất tại khu tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, theo Kết luận 2318/KL-TTCP ngày 23/12/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

UBND thành phố báo cáo Tổ kiểm tra thực hiện Kết luận 318/KL-TTCP ngày 23/12/2019 của Thanh tra Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- C, PCVP HĐND - UBND TP;
- Các CQ: TNMT, TT PTQĐ, QLĐT, Thanh tra TP;
- UBND xã Mai Pha;
- Lưu: VT, HS, TTr.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hạnh